

Số: 32/KH-ĐHKTCN

Cần Thơ, ngày 08 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Về việc tổ chức cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo CTUT STARTUP lần III, năm 2025”

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” của ngành Giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1236/KH-ĐHKTCN ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ về việc tổ chức hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp giai đoạn 2023 - 2025;

Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ xây dựng Kế hoạch tổ chức cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo CTUT STARTUP lần III, năm 2025”, sau đây gọi tắt là Cuộc thi, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho sinh viên. Thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số, thương mại hóa hình thành các dự án khởi nghiệp trong Nhà trường.

- Tạo môi trường để sinh viên hình thành và hiện thực hóa các ý tưởng, giải pháp, dự án khởi nghiệp tạo giá trị cho bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội; giải quyết các vấn đề của cộng đồng, xã hội, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội.

- Tìm kiếm và hỗ trợ các ý tưởng, dự án khởi nghiệp của sinh viên; tôn vinh, quảng bá các ý tưởng xuất sắc và hướng tới cuộc thi Khởi nghiệp Quốc gia năm 2025.

- Tăng cường kết nối với cộng đồng khởi nghiệp ở các trường đại học, cao đẳng, các doanh nghiệp ở Cần Thơ và các tỉnh, thành thuộc khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

2. Yêu cầu

- Cuộc thi cần được tổ chức nghiêm túc, an toàn, hiệu quả, đảm bảo ý nghĩa giáo dục sâu sắc.

- Cuộc thi cần được thu hút đông đảo sinh viên tham gia.

II. ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ - LĨNH VỰC DỰ THI

1. Đối tượng tham dự

- Tác giả là sinh viên, học viên đang học tại CTUT thuộc tất cả các hệ đào tạo chính quy, vừa học vừa làm và thuộc tất cả các trình độ đào tạo.

- Đăng ký tham gia theo nhóm hoặc cá nhân. Mỗi nhóm tham gia cuộc thi không quá 05 thành viên.

Lưu ý:

- *Mỗi sinh viên chỉ tham gia tối đa 02 ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp; mỗi giảng viên chỉ được hướng dẫn chính 01 ý tưởng và hướng dẫn phụ 01 ý tưởng khác.*

- *Mỗi đội thi vào vòng chung kết được thay thế không quá 01 thành viên và phải được sự đồng thuận của tất cả thành viên trong đội.*

2. Lĩnh vực dự thi

Các dự án khởi nghiệp tham dự cuộc thi cần hướng đến mục tiêu giải quyết các vấn đề của cộng đồng, xã hội góp phần tạo sự đột phá đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội trong các lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo, Dịch vụ - Du lịch - Kinh tế, Công nghệ Cơ khí - Điện tử - Xây dựng, Công nghệ Sinh - Hóa - Thực phẩm.

Các ý tưởng, dự án có thể phát triển từ các đề án môn học, đề án tốt nghiệp, đề tài nghiên cứu khoa học và ngược lại các ý tưởng/dự án tham gia Cuộc thi có thể phát triển thành đề án môn học, đề án tốt nghiệp/khóa luận tốt nghiệp, đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên.

III. QUY ĐỊNH VỀ BÀI DỰ THI

- Hình thức: Bài dự thi được trình bày bằng Tiếng Việt, đánh máy trên khổ A4, cỡ chữ 13, phông chữ Times New Roman.

- Hồ sơ dự thi: Quyền báo cáo (Phụ lục 1); Poster; Video giới thiệu (tối đa 03 phút - Phụ lục 3).

IV. GIẢI THƯỞNG

1. Cơ cấu giải thưởng

TT	Giải thưởng	Tiền thưởng (nghìn đồng)	Số lượng	Ghi chú
1	Giải nhất	4.000.000	01	Giấy khen
2	Giải nhì	3.000.000	02	Giấy khen
3	Giải ba	2.000.000	03	Giấy khen
4	Giải khuyến khích	1.000.000	04	Giấy khen
5	Giải Ý tưởng dự thi được yêu thích nhất vòng bình chọn online	1.000.000	01	Giấy khen
6	Giải Poster ấn tượng nhất	1.000.000	01	Giấy khen

Mỗi sinh viên tham gia Vòng chung kết Cuộc thi đều được cấp giấy Chứng nhận tham gia cuộc thi; đồng thời được cộng điểm rèn luyện tại học kì diễn ra vòng chung kết cuộc thi (mức điểm cộng theo các quy định hiện hành).

2. Trao giải

Vòng chung kết Cuộc thi được tổ chức (dự kiến) tại Hội trường A, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ. Giải thưởng được công bố trực tiếp và trao giải ngay trong ngày diễn ra vòng chung kết Cuộc thi.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức cuộc thi

TT	Họ và tên	Chức vụ	Vai trò
1	TS. Trương Minh Nhật Quang	Phó Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	TS. Đoàn Thị Kiều Tiên	Phó Chủ tịch Hội đồng trường, Trưởng khoa Khoa Công nghệ Sinh hóa - Thực phẩm	Phó Trưởng ban
3	ThS. Nguyễn Chí Hiếu	Trưởng phòng Phòng CTCT&QLSV	Phó Trưởng ban
4	TS. Nguyễn Đăng Hoa Nghiem	Trưởng phòng Phòng QLKH - HTQT	Ủy viên
5	TS. Lê Hoàng	Trưởng khoa Khoa Kỹ thuật xây dựng	Ủy viên
6	TS. La Bảo Trúc Ly	Trưởng khoa Khoa Kinh tế - Quản lý công nghiệp	Ủy viên
7	ThS. Lưu Thu Thủy	Trưởng khoa Khoa Khoa học xã hội	Ủy viên
8	ThS. Võ Minh Thiện	Trưởng khoa Khoa Điện - Điện tử - Viễn thông	Ủy viên
9	TS. Đỗ Vinh Quang	Trưởng khoa Khoa Kỹ thuật cơ khí	Ủy viên
10	ThS. Hà Lê Ngọc Dung	Phó Trưởng khoa Khoa Công nghệ thông tin	Ủy viên

11	ThS. Nguyễn Hoàng Viện	Bí thư Đoàn thanh niên	Ủy viên
12	ThS. Nguyễn Phúc Huy	Chủ tịch Hội sinh viên	Ủy viên
13	ThS. Nguyễn Văn Kiệt	Giảng viên Phòng CTCT&QLSV	Ủy viên
14	ThS. Hoàng Thị Phương Thảo	Giảng viên Phòng CTCT&QLSV	Thư ký
15	ThS. Đinh Viết Tuyết Hiền	Giảng viên Phòng CTCT&QLSV	Thư ký

2. Tiến độ thực hiện

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1	ĐĂNG KÝ THAM DỰ	
	- Thông báo kế hoạch tổ chức cuộc thi và các biểu mẫu đến sinh viên. - Các Khoa nhận hồ sơ dự thi tham gia vòng sơ khảo. Hồ sơ gửi về Phòng CTCT&QLSV bao gồm: + Quyền báo cáo (Phụ lục 1; 01 bản in có chữ ký xác nhận của Khoa và 01 bản mềm file PDF). + Danh sách các ý tưởng, dự án dự thi (Phụ lục 2).	15/01/2025 15/5/2025
2	VÒNG SƠ LOẠI	
	- Thành lập Ban Giám khảo chấm sơ loại. - Tổ chức chấm vòng sơ loại và công bố danh sách các ý tưởng, dự án được vào vòng chung kết.	20/5/2025 30/5/2025
3	VÒNG CHUNG KẾT	
	- Các ý tưởng/dự án được chọn vào chung kết sẽ được huấn luyện miễn phí về kỹ năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, kỹ năng viết dự án, kỹ năng làm video và trình bày dự án. - Sau khi được đào tạo, các nhóm viết hoàn chỉnh dự án theo mẫu và hoàn chỉnh sản phẩm dự thi. + Quyền báo cáo (Phụ lục 1) (01 bản in có chữ ký xác nhận của Khoa và 01 bản mềm file PDF). + Poster giới thiệu sản phẩm kích thước 0,8 x 1,8 m (file PDF). + Video giới thiệu sản phẩm thời gian tối đa 03 phút (file mp.4). - Thành lập Ban Giám khảo chấm vòng chung kết.	10/6/2025 15/6/2025 đến 10/7/2025 10/7/2025
4	- Bình chọn online, các nhóm tự giới thiệu video dự án và kêu gọi truyền thông bình chọn dự án trên Facebook Trường. - Thi thuyết trình trên sân khấu và công bố kết quả chung cuộc thi.	14/07/2025 đến 16/7/2025 19/7/2025

3. Phân công nhiệm vụ

- *Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên*: Lập kế hoạch Cuộc thi và triển khai kế hoạch đến các đơn vị và sinh viên trong Trường; tổng hợp hồ sơ dự thi, mời Ban Giám khảo, công bố kết quả; tổ chức các cuộc họp triển khai Cuộc thi theo kế hoạch; soạn thảo thư mời các nhà tài trợ; chuẩn bị giấy chứng nhận, giấy khen cho nhà tài trợ và sinh viên tham gia; đưa tin tất cả các vòng thi trên các phương tiện thông tin.

- *Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế*: Phối hợp tổ chức trưng bày các ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp; phối hợp với Đoàn thanh niên và các khoa chuyên ngành tổ chức lớp tập huấn cho giảng viên và sinh viên; phối hợp với các đơn vị có liên quan tìm các nhà tài trợ cho Cuộc thi.

- *Các Khoa chuyên môn*: Phối hợp với Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên phổ biến các nội dung và thể lệ Cuộc thi tới toàn thể giảng viên và sinh viên thuộc Khoa, khuyến khích sinh viên đăng ký tham gia; hỗ trợ chuyên môn xuyên suốt Cuộc thi; tổng hợp và rà soát các ý tưởng đăng ký nộp về Ban Tổ chức; phối hợp tổ chức lớp tập huấn cho giảng viên và sinh viên; phối hợp với các đơn vị tìm đối tác và các nhà tài trợ.

- *Phòng Quản trị - Thiết bị*: Đảm bảo an ninh trật tự cho chương trình; tham gia các công việc do Ban Tổ chức phân công; hỗ trợ thiết kế, in ấn các poster, background và các ấn phẩm truyền thông; chuẩn bị Hội trường A, chuẩn bị các thiết bị, âm thanh, máy chiếu, bàn ghế, ... để phục vụ cho các vòng thi.

- *Phòng Tổ chức - Hành chính*: Phối hợp gửi thư mời đến các doanh nghiệp; Tổ chức trang trí khánh tiết phục vụ cho Vòng chung kết Cuộc thi; chuẩn bị nước uống, hoa tặng tại đại biểu; chuẩn bị quà tặng cho khách mời.

- *Phòng Tài chính - Kế toán*: Phối hợp với các đơn vị tìm đối tác và các nhà tài trợ; chuẩn bị kinh phí để tổ chức Cuộc thi theo kế hoạch đã duyệt.

- *Đoàn thanh niên - Hội sinh viên*: Hỗ trợ công tác tuyên truyền nội dung và thể lệ Cuộc thi; vận động sinh viên tham gia cuộc thi; huy động đoàn viên thanh niên cổ vũ cho Cuộc thi; chuẩn bị lực lượng hỗ trợ công tác an ninh trật tự, lễ tân, bàn ghế... phục vụ cho vòng chung kết cuộc thi; quay phim, chụp ảnh Cuộc thi; tham gia các công việc do Ban Tổ chức phân công.

- *Câu lạc bộ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp*: Xây dựng nội dung và chương trình tập huấn cho sinh viên tham gia Cuộc thi; mời các chuyên gia và giảng viên có chuyên môn về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tham gia tập huấn; phối hợp công tác tuyên truyền nội dung và thể lệ cuộc thi; vận động sinh viên tham gia cuộc thi.

4. Dự trù kinh phí thực hiện

- Tổng kinh phí dự kiến: 43.700.000 đồng.

(Bốn mươi ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Kinh phí vận động từ các nhà tài trợ (nếu có).

Trên đây là kế hoạch tổ chức Cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo CTUT STARTUP lần III, năm 2025”. Đề nghị các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai để cuộc thi đạt hiệu quả cao./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị; ĐTN; HSV;
- Lưu: VT, QLSV (Kiet).

HIỆU TRƯỞNG



Huỳnh Thanh Nhã

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ



HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI
“Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
CTUT STARTUP LẦN III, NĂM 2025”

Tên sản phẩm:

Sinh viên hoặc nhóm sinh viên thực hiện:

Giảng viên hỗ trợ:

Khoa chuyên môn:

Cần Thơ, tháng/2025

PHẦN 1. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN HỖ TRỢ, HƯỚNG DẪN

1.1. Họ và tên: ...

1.2. Đơn vị: ...

1.3. Điện thoại: ...

1.4. Email: ...

2. THÔNG TIN VỀ CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA

- Thông tin về trưởng nhóm:

Họ và tên: ...

MSSV: ...

Lớp: ...

Khóa: ...

Số điện thoại: ...

Email: ...

- Thông tin về các thành viên tham gia:

TT	Họ và tên	MSSV	Lớp	Điện thoại
1	Nguyễn Văn A			
2				
3				
4				

TÓM TẮT Ý TƯỞNG/DỰ ÁN

1. MỤC TIÊU Ý TƯỞNG/DỰ ÁN:

2. MÔ TẢ NGẮN GỌN SẢN PHẨM/DỊCH VỤ VÀ GIÁ TRỊ CỦA Ý TƯỞNG:

11/2/2023

NỘI DUNG CHÍNH CỦA Ý TƯỞNG/DỰ ÁN

A. TỔNG QUAN: Trình bày dưới dạng Business Model Canvas (Lưu ý: chỉ điền những thông tin tối giản, cốt lõi nhất của dự án, nên viết ngắn gọn và súc tích trong một trang giấy)

ĐỐI TÁC CHÍNH Mô tả những mối quan hệ quan trọng nhất bên ngoài doanh nghiệp, giữ cho doanh nghiệp hoạt động	HOẠT ĐỘNG CHÍNH Mô tả những hoạt động quan trọng nhất cần thực hiện để giữ cho doanh nghiệp hoạt động (VD: Sản xuất, Cung cấp nền tảng...) TÀI NGUYÊN CHÍNH Mô tả những tài sản quan trọng nhất cần có để giữ cho doanh nghiệp hoạt động (VD: Công nghệ, Con người, Tài chính....)	GIẢI PHÁP GIÁ TRỊ Sản phẩm hoặc dịch vụ mang lại giá trị cho khách hàng mục tiêu (VD: Giải trí, Cá nhân hóa, Tiết kiệm tiền...)	QUAN HỆ KHÁCH HÀNG Mô tả mối quan hệ mà doanh nghiệp xây dựng với khách hàng (VD: Tự phục vụ, Hỗ trợ cá nhân, Dịch vụ tự động hóa, Cộng đồng...) CÁC KÊNH THÔNG TIN VÀ KÊNH PHÂN PHỐI Kênh và doanh nghiệp giao tiếp với khách hàng và mang lại giá trị cho khách hàng (VD: Bán hàng trực tuyến, Siêu thị....)	PHÂN KHÚC KHÁCH HÀNG Một hoặc một số nhóm người mà doanh nghiệp cố gắng phục vụ.
CẤU TRÚC CHI PHÍ Toàn bộ chi phí cần thiết để duy trì doanh nghiệp		DÒNG DOANH THU Mô tả dòng tiền mà doanh nghiệp thu được từ việc cung cấp giá trị (VD: Phí dịch vụ, Quảng cáo, Phí môi giới...)		

B. MÔ TẢ THÊM VỀ SẢN PHẨM, DỊCH VỤ

1. Tính cần thiết

- Dự án đã có sản phẩm dịch vụ hay mới là ý tưởng?
- Mục tiêu, giá trị, tầm nhìn sản phẩm của ý tưởng/dự án. Sản phẩm này tạo ra giá trị cho những đối tượng nào?
- Đối tượng khách hàng quan trọng nhất của sản phẩm dịch vụ.
- Lý do khách hàng chọn sản phẩm, giải pháp của ý tưởng thay vì lựa chọn các sản phẩm khác.
- Đánh giá về giá trị sản phẩm của ý tưởng mang lại cho cộng đồng xã hội (cung cấp minh chứng nếu có).

2. Tính khả thi

- Việc sản xuất sản phẩm là khả thi
- Cơ cấu chi phí và giá thành.
- Nêu những thuận lợi và khó khăn trong quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm dịch vụ.
- Sản phẩm có tính cạnh tranh (minh chứng nếu có).

3. Tính độc đáo, sáng tạo

- Sản phẩm dịch vụ là hoàn toàn mới chưa có trên thị trường. Nếu là sản phẩm đã có trên thị trường thì cần nêu giá trị khác biệt của sản phẩm so với các sản phẩm khác. Tính khác biệt, tính độc đáo, có áp dụng công nghệ mà các đối thủ không thể cạnh tranh hoặc sản xuất được.
- Việc sản xuất sản phẩm được tạo ra bởi quá trình đổi mới sáng tạo dẫn đến có chi phí thấp, giá cả cạnh tranh so với các đối thủ khác trên thị trường.

4. Kế hoạch sản xuất, kinh doanh

- Có kế hoạch sản xuất hàng hóa dịch vụ rõ ràng;
- Phân tích và đánh giá rủi ro;
- Giải pháp xây dựng các kênh phân phối hàng hóa;
- Phát triển, mở rộng thị trường.

5. Kết quả tiềm năng của ý tưởng/dự án

- Các nguồn thi chính của ý tưởng.
- Dự kiến doanh thu.
- Tính toán chi phí.
- Khả năng hoàn vốn thời điểm hoàn vốn và khả năng thu lợi nhuận của dự án.
- Khả năng tăng trưởng, tác động xã hội của dự án.

6. Nguồn lực thực hiện

- Dự án đã có doanh nghiệp nào hỗ trợ hay chưa?

- Đánh giá nguồn nhân lực, tính sẵn sàng tham gia của đội nhóm.
- Cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự cho dự án.
- Các đối tác chính hỗ trợ triển khai dự án.
- Giải pháp huy động vốn triển khai dự án bao gồm nguồn lực có sẵn từ gia đình, đồng nghiệp, số vốn cần huy động.

7. Các kênh truyền thông

- Lập kế hoạch truyền thông tổng thể.
- Xây dựng công cụ truyền thông.
- Dự kiến kênh truyền thông để tiếp cận khách hàng, đánh giá hiệu quả của kênh truyền thông đó.

Lãnh đạo
Khoa chuyên ngành

Giảng viên hướng dẫn

Cần Thơ, ngày.... tháng.... năm 202...

Sinh viên
(hoặc đại diện nhóm sinh viên)

PHỤ LỤC 2. HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY VIDEO CLIP THUYẾT TRÌNH

1. Video clip tham gia dự thi phải được xây dựng bởi các thành viên đội dự thi và có thể sử dụng kết hợp các yếu tố thuyết trình vào video clip.
2. Hình thức video clip mang phong thái kinh doanh, tuy nhiên được sử dụng các hình thức sáng tạo, mang tính hài hước để tăng sự tương tác, tạo hứng thú, khả năng tiếp cận người xem.
3. Video Clip cần thể hiện một số nội dung sau
 - Giới thiệu về Đội thi và các thành viên trong đội thi.
 - Ý nghĩa xã hội của dự án.
 - Giới thiệu tóm tắt về sản phẩm dịch vụ, lợi thế cạnh tranh của sản phẩm/dịch vụ, mục tiêu, giá trị, tầm nhìn của sản phẩm, dịch vụ. Phân khúc khách hàng chính của sản phẩm dịch vụ.
 - Đánh giá về tính khả thi của dự án.
 - Thông điệp của dự án muốn truyền tải đến cộng đồng.
 - Giá trị của sản phẩm đối với cộng đồng, xã hội.
4. Thời gian của video clip: **Tối đa 03 phút, dung lượng không quá 500MB.**
5. Video clip cần tuân thủ các yêu cầu về bản quyền. Các đội dự thi không được sử dụng âm thanh, hình ảnh hay các trích dẫn nào khác có bản quyền mà không có dẫn nguồn cụ thể. Bất kỳ video clip nào có yếu tố vi phạm bản quyền sẽ không được chấm thi.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ
KHOA: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 20...

**DANH SÁCH TỔNG HỢP CÁC Ý TƯỞNG/DỰ ÁN THAM GIA CUỘC THI
“Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CTUT STARTUP LẦN III, NĂM 2025”**

TT	Tên ý tưởng, dự án	Họ và tên sinh viên	Mã số sinh viên	Tên lớp	Thông tin liên hệ của sinh viên	Nội dung chính của ý tưởng/dự án	Giảng viên hướng dẫn

Trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 4. TIÊU CHÍ CHẤM VÒNG SƠ LOẠI

TT	Tiêu chí	Đánh giá chi tiết	Thang điểm
1	Sự cần thiết, mức độ ứng dụng thực tế theo quy mô	Sự cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường	5
		Lợi ích của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội	5
		Đánh giá đối tượng, phân khúc khách hàng đối với sản phẩm, dịch vụ	5
		Sản phẩm/ dịch vụ đó sẽ hỗ trợ giải quyết được vấn đề nào của xã hội, của cộng đồng	5
	Điểm tối đa		20
2	Tính khả thi, tiềm năng của ý tưởng, dự án	Tính khả thi trong kế hoạch kinh doanh; Dự kiến doanh thu, lợi nhuận.	10
		Tính khả thi về nguồn lực tổ chức sản xuất và kinh doanh. Tính toán được tác động xã hội của dự án	10
		Tính khả thi về mức giá và phương thức bán hàng, phương thức Marketing	10
	Điểm tối đa		30
3	Tính mới, độc đáo, sáng tạo	Tính độc đáo, sáng tạo	15
		Giá trị khác biệt của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường	15
	Điểm tối đa		30
4	Hình thức trình bày đúng quy định, ấn tượng	Video clip và các trang trình bày thể hiện được rõ ý tưởng dự án	5
		Bản mô tả Canvas đã thể hiện được mô hình kinh doanh.	5
	Điểm tối đa		10
5	Hồ sơ năng lực của đội ngũ sáng lập hoặc các minh chứng nói lên sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ	Năng lực phối hợp tham gia dự án của các thành viên; đánh giá sự đóng góp của các thành viên; Kỹ năng tham gia làm việc nhóm của các thành viên trong clip, kỹ năng thuyết trình của các thành viên	5
		Khả năng phát triển của đội ngũ tham gia dự án; sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ được thể hiện qua phần trình bày.	5
Điểm tối đa		10	
TỔNG ĐIỂM			100

PHỤ LỤC 5. TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM VÒNG CHUNG KẾT

TT	Tiêu chí	Thang điểm
1	- Sự cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường: 10 điểm - Giá trị của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội: 5 điểm - Xác định và đánh giá đúng đối tượng, phân khúc khách hàng mục tiêu của sản phẩm, dịch vụ: 5 điểm	20
2	- Tính khả thi trong sản xuất, kinh doanh: 5 điểm - Tính hiệu quả của dự án bao gồm cơ cấu chi phí, giá thành cạnh tranh so với các loại sản phẩm, dịch vụ đã có trên thị trường: 5 điểm - Hệ thống giám sát và kế hoạch ứng phó rủi ro: 5 điểm	15
3	- Tính độc đáo, sáng tạo của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường: 10 điểm - Lợi thế cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ: 5 điểm	15
4	- Kế hoạch sản xuất, kinh doanh: 3 điểm - Phân tích và đánh giá rủi ro: 2 điểm - Giải pháp xây dựng các kênh phân phối hàng hóa/ dịch vụ: 2 điểm - Kế hoạch phát triển, mở rộng thị trường: 3 điểm	10
5	- Kết quả của dự án: doanh thu, lợi nhuận dự kiến: 5 điểm - Khả năng tăng trưởng, tốc độ phát triển dự án: 5 điểm	10
6	- Đánh giá nguồn lực thực hiện: Tính sẵn sàng tham gia của đội ngũ nhân sự, cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự cho dự án; Các đối tác chính: 5 điểm - Giải pháp huy động vốn để triển khai dự án: 5 điểm	10
7	- Kênh truyền thông: Lập kế hoạch truyền thông tổng thể: 5 điểm - Giải pháp truyền thông độc đáo và khác biệt: 5 điểm	10
8	- Khả năng thuyết trình, trình bày ý tưởng/dự án: 5 điểm	10
	- Tinh thần làm việc nhóm và kỹ năng mềm: 5 điểm	
	Tổng	100

PHỤ LỤC 6. TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM VÒNG BÌNH CHỌN ONLINE

Tiêu chí đánh giá vòng bình chọn online:

- + Tính ứng dụng thực tế của sản phẩm/dịch vụ.
- + Tính độc đáo, sáng tạo, giá trị khác khác biệt của sản phẩm dự án.
- + Tính khả thi của dự án.

Điểm được tính theo lượt bình chọn trên Facebook Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ của cuộc thi như sau:

- + 01 reaction = 01 điểm;
- + 01 comment = 03 điểm;
- + 01 share = 05 điểm.

PHỤ LỤC 7. TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM POSTER

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm
1	Nội dung và kiến thức	30
	1.1. Thể hiện được nội dung chính của ý tưởng/dự án	15
	1.2. Thể hiện được những giá trị mà ý tưởng/dự án mang lại cho người dùng, cho xã hội	15
2	Tính sáng tạo	30
	2.1. Poster có nhiều điểm mới lạ, sáng tạo	20
	2.2. Poster có sử dụng phương pháp độc đáo trong trình bày	10
3	Hiệu quả truyền đạt và thông điệp	20
	3.1. Poster có thông điệp rõ ràng, dễ hiểu	10
	3.2. Poster có hình ảnh, bảng biểu minh họa phù hợp với nội dung của ý tưởng/dự án	10
4	Tính cân đối, hài hòa trong thiết kế và trình bày	20
	4.1. Màu sắc, hình ảnh phù hợp, có tính thẩm mỹ	10
	4.2. Bố cục hợp lý, dễ nhìn, tạo sự thu hút từ xa	10
	Tổng	100

PHỤ LỤC 8. TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM PHẦN THI THUYẾT TRÌNH

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1	Nội dung trình bày: đúng tên dự án, trình bày logic, đầy đủ thông tin về dự án và sản phẩm của dự án.	25
2	Hình thức trình bày: các slide có nhiều hình ảnh thực tế trong quá trình xây dựng dự án, phát triển sản phẩm.	25
3	Kỹ năng thuyết trình: tự tin, lưu loát, có sử dụng kết hợp điệu bộ, nét mặt, cử chỉ... phù hợp với nội dung trình bày, ngữ điệu và âm điệu hài hòa tạo cảm giác dễ chịu và thu hút người nghe.	20
4	Kỹ năng trả lời: trả lời mạch lạc, rõ ràng, dễ hiểu và thuyết phục.	20
5	Kỹ năng làm việc nhóm: có sự phân công, phối hợp tốt giữa các thành viên trong lúc thuyết trình; đảm bảo đúng thời gian quy định	10
	Tổng	100

PHỤ LỤC 4. TIÊU CHÍ CHẤM VÒNG SƠ LOẠI

TT	Tiêu chí	Đánh giá chi tiết	Thang điểm
1	Sự cần thiết, mức độ ứng dụng thực tế theo quy mô	Sự cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường	5
		Lợi ích của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội	5
		Đánh giá đối tượng, phân khúc khách hàng đối với sản phẩm, dịch vụ	5
		Sản phẩm/ dịch vụ đó sẽ hỗ trợ giải quyết được vấn đề nào của xã hội, của cộng đồng	5
	Điểm tối đa		20
2	Tính khả thi, tiềm năng của ý tưởng, dự án	Tính khả thi trong kế hoạch kinh doanh; Dự kiến doanh thu, lợi nhuận.	10
		Tính khả thi về nguồn lực tổ chức sản xuất và kinh doanh. Tính toán được tác động xã hội của dự án	10
		Tính khả thi về mức giá và phương thức bán hàng, phương thức Marketing	10
	Điểm tối đa		30
3	Tính mới, độc đáo, sáng tạo	Tính độc đáo, sáng tạo	15
		Giá trị khác biệt của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường	15
	Điểm tối đa		30
4	Hình thức trình bày đúng quy định, ấn tượng	Video clip và các trang trình bày thể hiện được rõ ý tưởng dự án	5
		Bản mô tả Canvas đã thể hiện được mô hình kinh doanh.	5
Điểm tối đa		10	
5	Hồ sơ năng lực của đội ngũ sáng lập hoặc các minh chứng nói lên sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ	Năng lực phối hợp tham gia dự án của các thành viên; đánh giá sự đóng góp của các thành viên; Kỹ năng tham gia làm việc nhóm của các thành viên trong clip, kỹ năng thuyết trình của các thành viên	5
		Khả năng phát triển của đội ngũ tham gia dự án; sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ được thể hiện qua phần trình bày.	5
Điểm tối đa		10	
TỔNG ĐIỂM			100

PHỤ LỤC 5. TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM VÒNG CHUNG KẾT

TT	Tiêu chí	Thang điểm
1	- Sự cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường: 10 điểm - Giá trị của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội: 5 điểm - Xác định và đánh giá đúng đối tượng, phân khúc khách hàng mục tiêu của sản phẩm, dịch vụ: 5 điểm	20
2	- Tính khả thi trong sản xuất, kinh doanh: 5 điểm - Tính hiệu quả của dự án bao gồm cơ cấu chi phí, giá thành cạnh tranh so với các loại sản phẩm, dịch vụ đã có trên thị trường: 5 điểm - Hệ thống giám sát và kế hoạch ứng phó rủi ro: 5 điểm	15
3	- Tính độc đáo, sáng tạo của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường: 10 điểm - Lợi thế cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ: 5 điểm	15
4	- Kế hoạch sản xuất, kinh doanh: 3 điểm - Phân tích và đánh giá rủi ro: 2 điểm - Giải pháp xây dựng các kênh phân phối hàng hóa/ dịch vụ: 2 điểm - Kế hoạch phát triển, mở rộng thị trường: 3 điểm	10
5	- Kết quả của dự án: doanh thu, lợi nhuận dự kiến: 5 điểm - Khả năng tăng trưởng, tốc độ phát triển dự án: 5 điểm	10
6	- Đánh giá nguồn lực thực hiện: Tính sẵn sàng tham gia của đội ngũ nhân sự, cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự cho dự án; Các đối tác chính: 5 điểm - Giải pháp huy động vốn để triển khai dự án: 5 điểm	10
7	- Kênh truyền thông: Lập kế hoạch truyền thông tổng thể: 5 điểm - Giải pháp truyền thông độc đáo và khác biệt: 5 điểm	10
8	- Khả năng thuyết trình, trình bày ý tưởng/dự án: 5 điểm	10
	- Tinh thần làm việc nhóm và kỹ năng mềm: 5 điểm	
	Tổng	100